

Số: 07/2021/QĐST-DS

Bù Đăng, ngày 19 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 270/2020/ TLST - DS ngày 04/12/2020.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị B, sinh năm 1972

Ông Lý Văn C, sinh năm 1968

Bị đơn: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1984

Cùng trú tại: thôn 3, xã P, huyện B, tỉnh P.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ vay tài sản: Các bên thống nhất thỏa thuận bà Hoàng Thị T có trách nhiệm trả cho ông Lý Văn C và bà Phan Thị B số tiền gốc là 235.000.000đ và lãi là 108.633.500đ; cụ thể như sau:

- Khoản vay ngày 30/11/2017 (âm lịch), dương lịch là ngày 16/01/2018 tính lãi đến ngày 16/6/2021 là: $150.000.000đ \times 29 \text{ tháng} \times 1,67\% = 72.645.000đ$;

- Khoản vay ngày 17/12/2017 (âm lịch), dương lịch là ngày 02/02/2018 tính lãi đến ngày 02/6/2021 là: $60.000.000đ \times 28 \text{ tháng} \times 1,67\% = 28.056.000đ$;

- Khoản vay ngày 10/10/2019 (âm lịch), dương lịch là ngày 06/11/2019 tính lãi đến ngày 06/6/2021 là: $25.000.000đ \times 19 \text{ tháng} \times 1,67\% = 7.935.500đ$;

Chị Hoàng Thị T có trách nhiệm trả tổng cộng cả gốc và lãi là 343.633.500đ (Ba trăm bốn mươi ba triệu sáu trăm ba mươi ba ngàn năm trăm đồng); trả vào ngày 30/6/2021.

Đến thời hạn trả tiền nếu chị Hoàng Thị T không trả hoặc trả không đủ thì chị Phan Thị B và anh Lý Văn C có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ nghĩa vụ trả tiền của chị Hoàng Thị T; đồng thời chị Hoàng Thị T phải tiếp tục chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2 Về án phí: Chị T nhận nộp 8.590.837đ án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LƯU THÙY LINH